

Số: 03/QĐ-THCS-NVX

Phú Lợi, ngày 07 tháng 07 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán Thu – Chi ngân sách nhà nước
6 tháng đầu năm 2026 của trường THCS Nguyễn Việt Xuân**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ .

Căn cứ vào kết quả thực hiện chi ngân sách và đối chiếu 6 tháng đầu năm 2026 ở kho bạc

Xét đề nghị của phòng kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán Thu – Chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 của trường THCS Nguyễn Việt Xuân (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính và các Phòng, Ban liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG



Thái Thị Thu Hiền

Đơn vị: Trường THCS Nguyễn Viết Xuân

Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

pen' h..., ngày 09 tháng 09 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước		17.059		
I	Nguồn ngân sách trong nước		17.059		
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề		17.059		
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		10.971		
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		6.088		

Ngày 09 tháng 09 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Thái Thị Thu Hiền

Đơn vị: Trường THCS Nguyễn Viết Xuân
Chương: 822

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026

(Kèm theo Quyết định số 12/QĐ-NV ngày 12/12/20 của THCS Nguyễn Viết Xuân)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	17.059	17.059	
I	Nguồn ngân sách trong nước	17.059	17.059	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	17.059	17.059	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10.971	10.971	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.088	6.088	

Ngày 12 tháng 12 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Thái Thị Thu Hiền

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026

(Kèm theo Quyết định số 03...../QĐ-THCS NX ngày 7.../7.../2025 của THCS Nguyễn Viết Xuân)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu	1.036	1.036			
1	Số thu phí, lệ phí					
1.1	Lệ phí					
1.2	Phí					
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	1.036	1.036			
3	Thu sự nghiệp khác					
B	Chi từ nguồn thu được để lại	924	924			
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
1.1	Chi sự nghiệp					
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
1.2	Chi quản lý hành chính					
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	924	924			
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
C	Số thu nộp NSNN					
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
1.1	Lệ phí					
1.2	Phí					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	17.059	17.059	15.427	170	1.196
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ					
	- Nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	17.059	17.059	15.427	170	1.196

STT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10.971	10.971	10.754		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.088	6.088	4.673	170	1.196
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
11	Chi Chương trình mục tiêu					
11.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia					
11.2	Chi Chương trình mục tiêu					

Ngày 7 tháng 7 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Thái Thị Thu Hiền